

Số: 21/2021/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội  
đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền định phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính  
phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều  
của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy  
định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1, 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP  
ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối  
với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Xét Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định  
mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội  
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng  
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối  
với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Các đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

b) Các cơ quan, tổ chức, gia đình và cá nhân sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

## **Điều 2. Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội**

1. Mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là: 360.000 đồng/tháng.

2. Mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Khoản 1 Điều này nhân với hệ số tương ứng theo quy định sau đây:

a) Hệ số 7,0 đối với trẻ em dưới 04 tuổi.

b) Hệ số 6,0 đối với các đối tượng từ đủ 04 tuổi trở lên.

3. Các mức trợ giúp xã hội khác: thực hiện bằng mức tối thiểu và các mức trợ giúp quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí bao gồm: ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2021/.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**

**Đoàn Thị Hậu**